

## KẾ HOẠCH

### Về cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường Đại học Cần Thơ

#### I. Cơ sở lập kế hoạch

- Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục (CSGD) đại học.

- Nghị quyết số 71/NQ-HĐKĐCLGD ngày 14/12/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm KĐCLGD) về việc thẩm định kết quả KĐCLGD Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT);

- Nội dung Kế hoạch cải tiến được xác định trong Báo cáo tự đánh giá (TĐG) CSGD Trường ĐHCT, chu kỳ 2 (giai đoạn 2018-2023).

#### II. Mục tiêu

##### 1. Mục tiêu chung

- Thực hiện quy định pháp luật về bảo đảm và KĐCLGD trong giáo dục đại học;
- Bảo đảm chất lượng giáo dục (BĐCLGD) đại học của Trường ĐHCT;
- Góp phần thực hiện Kế hoạch số 3580/KH-ĐHCT ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hiệu trưởng về BĐCLGD Trường ĐHCT giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến 2030.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

- Cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHCT theo khuyến nghị cải thiện chất lượng giáo dục tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐKĐCLGD ngày 14/12/2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đối với từng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CSGD đại học (Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/3/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

- Cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHCT theo các nội dung của kế hoạch cải tiến đã được xác định trong Báo cáo TĐG CSGD của Trường ĐHCT, chu kỳ 2 (giai đoạn 2018-2023).

#### III. Nội dung công tác cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục

1. Các nội dung, cá nhân và đơn vị tổ chức thực hiện, thời gian thực hiện và yêu cầu về kết quả thực hiện/sản phẩm gợi ý của việc cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục được trình bày trong Phụ lục I, Phụ lục II.A và Phụ lục II.B.

- Phụ lục I: Nội dung cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHCT theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD.



- Phụ lục II.A: Nội dung cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHCT theo nội dung của kế hoạch cải tiến nhằm **khắc phục tồn tại** được xác định trong Báo cáo TĐG CSGD của Trường ĐHCT, chu kỳ 2 (giai đoạn 2018-2023).

- Phụ lục II.B: Nội dung cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHCT theo nội dung của kế hoạch cải tiến nhằm **phát huy điểm mạnh** được xác định trong Báo cáo TĐG CSGD của Trường ĐHCT, chu kỳ 2 (giai đoạn 2018-2023).

## 2. Chu kỳ cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục

a) Việc triển khai và thực hiện kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục (CLGD) theo các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD và việc báo cáo cải tiến CLGD cho Bộ GD&ĐT được tiến hành định kỳ hằng năm theo quy định tại Khoản 4 Điều 49 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/05/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Các nội dung cải tiến và nâng cao CLGD cần được tập trung hoàn thành trong 06 tháng đầu năm 2024, những nội dung mang tính đặc thù cũng cần được hoàn thành trong 06 tháng cuối năm 2024.

Các nội dung cải tiến và nâng cao CLGD đã được thực hiện trong năm 2024 vẫn được tiếp tục cải tiến hằng năm.

b) Trường thực hiện báo cáo rà soát, đánh giá giữa chu kỳ trên cơ sở các báo cáo kết quả cải tiến và nâng cao CLGD bằng văn bản từ các đơn vị tổ chức thực hiện.

Trường đăng ký và thực hiện rà soát giữa chu kỳ với Trung tâm KĐCLGD vào thời điểm 2,5 năm kể từ ngày Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng (ngày 29/06/2026).

## 3. Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD Trường bảo đảm gắn kết và đồng bộ với chuẩn CSGD đại học, chuẩn chương trình đào tạo (CTĐT), chiến lược phát triển và kế hoạch của nhà trường

**Bảo đảm tính hệ thống về cấp quản lý** (cấp trường, cấp đơn vị và cấp chương trình), làm rõ nội dung và trách nhiệm tổ chức thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD của từng cấp theo chức năng và nhiệm vụ.

### IV. Tổ chức thực hiện

**1. Ban giám hiệu (BGH)/Hiệu trưởng** ban hành và chỉ đạo việc triển khai kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHCT; quyết định nội dung cải tiến và nâng cao CLGD; phân bổ nguồn lực thực hiện kế hoạch cải tiến và nâng cao CLGD; tổ chức triển khai kế hoạch cải tiến và nâng cao CLGD Trường.

**Các thành viên BGH phụ trách**, trong phạm vi công tác được Hiệu trưởng phân công phụ trách, **triển khai, chỉ đạo, phân công thực hiện, kiểm tra, quyết định nội dung cải tiến và nâng cao CLGD và giải quyết các phát sinh** trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến và nâng cao CLGD.

**2. Các đơn vị được phân công thực hiện** các nội dung cải tiến và nâng cao CLGD được nêu trong các phụ lục, tham mưu và giúp thành viên BGH phụ trách các công việc sau:

a) Lập kế hoạch công việc cần thực hiện đối với nội dung cải tiến và nâng cao CLGD (bao gồm các công việc thuộc chức năng và nhiệm vụ, các công việc thuộc chức năng và nhiệm vụ của các đơn vị khác được yêu cầu phối hợp thực hiện và cung cấp



thông tin, dữ liệu v.v.), xác định mục tiêu và yêu cầu của từng công việc cần thực hiện, xác định thứ tự công việc và phân bổ nguồn lực thực hiện (nếu cần);

b) Thực hiện công việc cải tiến và nâng cao CLGD theo kế hoạch, trình thành viên BGH phụ trách quyết định nội dung cải tiến và nâng cao CLGD;

c) Theo dõi và kiểm tra việc thực hiện công việc của cá nhân và bộ phận thuộc phạm vi quản lý;

d) Báo cáo kết quả thực hiện công việc định kỳ và khi được yêu cầu cho thành viên BGH phụ trách, xin ý kiến chỉ đạo của thành viên BGH phụ trách đối với các phát sinh trong quá trình thực hiện về tổ chức, nhân sự và kinh phí.

Các kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD có thể **được thể hiện trong một văn bản quản lý riêng**, ví dụ như Quy định, Quy chế, Chính sách, Hướng dẫn, văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc **trong một văn bản quản lý chung** (gồm nhiều nội dung, ví dụ như báo cáo kết quả công tác năm học, kế hoạch công tác năm học v.v..) có chứa đựng (tích hợp) nội dung cải tiến và nâng cao CLGD. Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện có thể cung cấp nhiều kết quả thực hiện/sản phẩm khác nhau ở nhiều thời điểm khác nhau trong quá trình thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD.

Các kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD do đơn vị tổ chức thực hiện lưu trữ theo quy định chung và cung cấp theo link sau đây:

<https://forms.gle/sziYDey2r2tTrCYJ6>

Các kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD cần đảm bảo đầy đủ thông tin được yêu cầu, theo **Hướng dẫn cung cấp kết quả thực hiện/ sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD được trình bày ở Phụ lục III**. Có thể liên hệ với Ông Đào Phong Lâm – Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý Chất lượng để được hướng dẫn, nếu cần.

### **3. Các cá nhân và đơn vị có trách nhiệm phối hợp và cung cấp thông tin**

Các cá nhân và đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu đúng hạn cho thành viên BGH phụ trách, các cá nhân và đơn vị được phân công tổ chức thực hiện khi được yêu cầu;

Báo cáo với thành viên BGH phụ trách các phát sinh trong quá trình thực hiện nội dung cải tiến và nâng cao CLGD.

**4. Trung tâm Quản lý Chất lượng** thực hiện nội dung cải tiến và nâng cao CLGD thuộc chức năng, nhiệm vụ và tham mưu và giúp BGH:

- Báo cáo kế hoạch cải tiến và nâng cao CLGD của Trường cho Bộ GD&ĐT;
- Đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD của Trường, báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch, gửi báo cáo cải tiến và nâng cao CLGD của Trường cho Trung tâm KĐCLGD và Bộ GD&ĐT theo quy định.
- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, khi được yêu cầu.
- Đăng ký và thực hiện rà soát giữa chu kỳ với Trung tâm KĐCLGD.

**5. Trưởng các đơn vị đào tạo**, trên cơ sở kế hoạch cải tiến và nâng cao CLGD của Trường, lập kế hoạch, triển khai và tổ chức thực hiện, kiểm tra và báo cáo kết quả cải tiến và nâng cao CLGD thống nhất với cấp trường đối với các nội dung thuộc phạm vi cấp quản lý của đơn vị.



## 6. Nguyên tắc và kiểm tra thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD

a) Tổ chức thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD gắn với thẩm quyền, chức năng và nhiệm vụ của cá nhân và đơn vị cũng như trách nhiệm của từng cấp quản lý (cấp trường, cấp đơn vị và cấp chương trình).

b) Định kỳ, vào tháng 9 hằng năm, các thành viên BGH phụ trách kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công việc cần thực hiện cụ thể đối với nội dung phải cải tiến và nâng cao CLGD và kế hoạch về cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHTC (kế hoạch chung);

Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện, có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin kiểm tra việc thực hiện kế hoạch công việc cụ thể thuộc phạm vi quản lý và báo cáo cho thành viên BGH phụ trách.

Cải tiến và nâng cao CLGD Trường sau khi được cấp Giấy chứng nhận KĐCLGD là hoạt động quan trọng, là yêu cầu mang tính pháp lý và cũng nhằm thể hiện trách nhiệm xã hội của Trường. BGH yêu cầu các cá nhân và đơn vị liên quan tập trung triển khai và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch cải tiến và nâng cao CLGD.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, cá nhân và đơn vị kịp thời báo cáo BGH, thành viên BGH phụ trách các phát sinh và vướng mắc để được giải quyết; nếu cần biết thêm thông tin, liên hệ Trung tâm Quản lý Chất lượng để được cung cấp. /.

### Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TT, QLCL.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
CẦN THƠ

Nguyễn Hiếu Trung



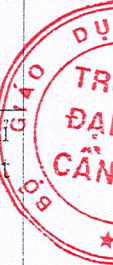


## PHỤ LỤC I

Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD Trường ĐHTC theo khuyến nghị của Hội đồng KĐCL

(Kèm theo Kế hoạch số 887/KH/ĐHTC, ngày 10 tháng 3 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>1. Tâm nhìn, sứ mạng và văn hoá</b>	1.1 <sup>(4)</sup> Hướng dẫn các đơn vị lập kế hoạch, triển khai và tổng kết năm học đảm bảo gắn kết với Chiến lược phát triển của Trường, tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi.	Thành viên BGH phụ trách; VPT	Hàng năm	Văn bản hướng dẫn, kế hoạch thực hiện.
<b>2. Quản trị</b>	2.1 Bảo đảm tính nhất quán giữa các chỉ tiêu phân đầu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng Bộ Trường ĐHTC lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 và các chỉ tiêu của Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030.	HĐT; Thư ký HĐT	Hàng năm	Các chỉ tiêu phân đầu và chỉ tiêu chiến lược có sự nhất quán.
	2.2 Xác lập chỉ tiêu phân đầu của giai đoạn 05 năm và chỉ tiêu cụ thể hàng năm để có kế hoạch thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đã đề ra.	HĐT; Đơn vị đào tạo	Hàng năm	Bộ/bảng chỉ tiêu phân đầu; Biên bản họp.
<b>3. Lãnh đạo và quản lý</b>	3.1 Ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc và trực thuộc để gia tăng tính tự chủ và trách nhiệm giải trình tại từng đơn vị, cá nhân trong Trường, đáp ứng điều kiện triển khai cơ chế tự chủ đại học tại CSGD (theo Luật 34/2018/QH14).	HĐT; Thành viên BGH phụ trách, P.TCCB	Hàng năm	Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường





Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
	3.2 Đẩy nhanh tiến độ rà soát và cập nhật các bộ quy trình công tác, quy trình phối hợp giữa các đơn vị; trao quyền chủ động cho các đơn vị cập nhật quy trình công tác để bảo đảm theo đúng quy định pháp luật.	Thành viên BGH phụ trách; P.TCCB	Hàng năm	Kế hoạch, hướng dẫn, báo cáo kết quả rà soát và cập nhật; quy định, hướng dẫn trao quyền cập nhật quy trình.
<b>4. Quản trị chiến lược</b>	4.1 Khẩn trương ban hành kế hoạch triển khai chiến lược giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2030.	Thành viên BGH phụ trách; VPT	Hàng năm	Các kế hoạch triển khai chiến lược.
	4.2 Bổ sung, cập nhật, điều chỉnh hệ thống các chỉ tiêu phân đầu, các giải pháp; gắn kết một cách tường minh giữa mục tiêu, giải pháp nêu trong kế hoạch năm học với mục tiêu, chỉ số phân đầu và giải pháp trong Chiến lược phát triển để có thể giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược.	Thành viên BGH phụ trách; VPT	Hàng năm	Hệ thống chỉ tiêu, các giải pháp được bổ sung, cập nhật, điều chỉnh; các mục tiêu và giải pháp có sự gắn kết, giám sát và đánh giá được.
<b>5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và PVCĐ</b>	5.1 Có văn bản hướng dẫn, kế hoạch tập huấn, trao đổi kinh nghiệm về việc xây dựng và tổ chức thực thi chính sách và văn bản quản lý.	Thành viên BGH phụ trách; P.TCCB	Hàng năm	Hướng dẫn, kế hoạch tập huấn và trao đổi kinh nghiệm
	5.2 Nhanh chóng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị phù hợp quy chế tổ chức và hoạt động, danh mục các quy trình công tác làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện và giám sát quá trình thực hiện của Trường.	Thành viên BGH phụ trách; P.TCCB	Hàng năm	Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị
	5.3 Hoạt động giám sát sự tuân thủ, rà soát, đánh giá chính sách trong phục vụ cộng đồng cần được tách thành nội dung riêng, thể hiện rõ hơn vai trò của PVCĐ so với hai nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và đào tạo.	Thành viên BGH phụ trách; P.TTTC; VPT	Hàng năm	Kế hoạch, biên bản, báo cáo giám sát sự tuân thủ; kế hoạch, báo cáo rà soát, đánh giá chính sách PVCĐ



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>6. Quản lý nguồn nhân lực</b>	Rà soát và thống nhất chỉ tiêu của kế hoạch phát triển giảng viên có trình độ tiến sĩ ở năm 2025 trong các văn bản kế hoạch đã ban hành và có phân tích chi tiết về tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ theo từng ngành đào tạo. Nội dung mô tả khung năng lực cần cụ thể hơn, có xét đến trọng số các nhóm năng lực, yêu cầu cần đạt cũng như phương pháp đo lường mức độ đạt được. Chú trọng hơn đến việc bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu nhóm năng lực nghiệp vụ, nghề nghiệp của khung năng lực vị trí việc làm. Có báo cáo phân tích cụ thể về tính hiệu quả của những hoạt động cải tiến trong công tác, quy trình quy hoạch nguồn nhân lực đã triển khai.	Thành viên BGH phụ trách; P.TCCB	Hàng năm	Kế hoạch, biên bản, báo cáo rà soát và thống nhất.
<b>7. Quản lý tài chính và CSVC</b>	7.1 Bảo đảm tỷ lệ trích kinh phí từ học phí và các nguồn thu hợp pháp dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên và của người học phù hợp theo quy định hiện hành.	Thành viên BGH phụ trách; P.TC; P.QLKH	Hàng năm	Văn bản quy định, báo cáo kết quả trích kinh phí phù hợp quy định.
	7.2 Xây dựng các tiêu chí, công cụ hỗ trợ đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị.	Thành viên BGH phụ trách; P.QTTB.	Hàng năm	Các tiêu chí, công cụ đánh giá hiệu quả.
	7.3 Có kế hoạch giám sát công tác bảo trì, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị giúp giảm thiểu rủi ro có thể xảy ra cũng như tạo nên một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.	Thành viên BGH phụ trách; P.QTTB	Hàng năm	Kế hoạch, biên bản, báo cáo giám sát
	7.4 Có công cụ, tiêu chí, phương pháp rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư nguồn học liệu; trang thiết bị và cơ sở hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin, nguồn học liệu hàng năm giúp	Thành viên BGH phụ trách; P.QTTB; TT.	Hàng năm	Công cụ, tiêu chí, cách thức rà soát, đánh giá hiệu quả (nguồn học liệu; trang thiết bị



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
	bảo đảm độ chính xác, an toàn và an ninh thông tin.	TT&QTM; TT. Học liệu		và cơ sở hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin, nguồn học liệu)
<b>8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại</b>	8.1 Thực hiện định kỳ đánh giá, phân loại hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong, ngoài nước và có các chiến lược thúc đẩy hợp tác phù hợp cho từng loại đối tác.	Thành viên BGH phụ trách; P.HTQT; P.QLKH	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo đánh giá, phân loại định kỳ.
	8.2 Nhanh chóng xây dựng các chỉ số cốt lõi của hoạt động đối ngoại.		Hàng năm	Văn bản xác định các chỉ số cốt lõi
	8.3 Định kỳ đánh giá, phân loại hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong, ngoài nước và có các chiến lược thúc đẩy hợp tác phù hợp cho từng loại đối tác.		Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo đánh giá, phân loại định kỳ.
<b>9. Hệ thống ĐBCL bên trong</b>	9.1 Cập nhật Quy định hoạt động ĐBCL, Sổ tay ĐBCL của Trường;	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Văn bản quy định hoạt động ĐBCL được cập nhật; Sổ tay ĐBCL được cập nhật.
	9.2 Xây dựng các bộ chỉ số KPIs cụ thể, đầy đủ, chi tiết cho tất cả các hoạt động chính của Trường và các đơn vị; rà soát đầy đủ các chỉ tiêu phân đầu để đáp ứng các mục tiêu chiến lược và ĐBCL trong các hoạt động của Trường và tổ ĐBCL.	Thành viên BGH phụ trách; TT.QLCL	Hàng năm	Văn bản xác lập các chỉ số KPIs về ĐBCL; báo cáo rà soát các chỉ tiêu phân đầu.
<b>10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài</b>	10.1 Trường, các đơn vị đào tạo cần giám sát chặt chẽ hơn việc thực hiện đầy đủ các hoạt động theo kế hoạch cải tiến và báo cáo các kết quả triển khai đầy đủ, chi tiết ở các tổ ĐBCL.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL; các đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch, biên bản, báo cáo giám sát việc thực hiện cải tiến và kết quả triển khai của các tổ ĐBCL.
	10.2 Trường cần tổ chức nhiều buổi chia sẻ kinh nghiệm thực hiện tự đánh giá, cải tiến sau đánh giá ngoài, sử dụng kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan và đối sánh giữa các khoa/bộ môn;	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Kế hoạch, chương trình, các báo cáo kinh nghiệm



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
	10.3 Tăng cường tổ chức các hội thảo/hội nghị về ĐBCL, kiểm định CLGD với các chuyên gia, cán bộ đến từ nhiều trường, nhiều đơn vị khác nhau.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Kế hoạch, chương trình, biên bản hội nghị, hội thảo
<b>11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong</b>	11.1 Đánh giá tổng thể hiệu quả sử dụng các phần mềm của hệ thống thông tin tích hợp;	Thành viên BGH phụ trách; TT. TT&QTM	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo đánh giá hiệu quả
	11.2 Phân tích đối sánh các dữ liệu thống kê, khảo sát ý kiến các bên liên quan đầy đủ, thường xuyên hơn.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Báo cáo phân tích đối sánh
	11.3 Khảo sát sâu rộng ý kiến của giảng viên và người học để có thêm cơ sở cải tiến cơ sở dữ liệu, cơ chế phối hợp nhằm tăng số lượng và chất lượng dữ liệu khảo sát ý kiến các bên liên quan bằng phần mềm khảo sát trực tuyến.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát
	11.4 Sử dụng hiệu quả và đầy đủ các dữ liệu để cải tiến, có biện pháp tăng độ tin cậy và tỷ lệ phản hồi trong dữ liệu khảo sát ý kiến các bên liên quan.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Văn bản thực hiện cải tiến; các biện pháp tăng độ tin cậy và tỷ lệ phản hồi.
<b>12. Nâng cao chất lượng</b>	12.1 Giám sát chặt chẽ hơn việc thực hiện các kế hoạch cải tiến CTĐT sau kiểm định chất lượng giáo dục/đánh giá ngoài.	Thành viên BGH phụ trách; TT.QLCL; đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch; biên bản; báo cáo giám sát (cấp trường, cấp đơn vị đào tạo)
	12.2 Cụ thể hóa các tiêu chí lựa chọn đối tác đối sánh, lập danh sách đối tác đối sánh cụ thể cho từng lĩnh vực;	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL.	Hàng năm	Văn bản cụ thể hoá các tiêu chí lựa chọn và lập danh sách cụ thể theo lĩnh vực.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
	12.3 Lấy ý kiến rộng rãi của các bên liên quan, tham chiếu các chỉ số xếp hạng, dữ liệu ba công khai để có thêm cơ sở xác lập các thông tin đối sánh;	Thành viên BGH phụ trách; TT.QLCL.	Hàng năm	Kế hoạch, hướng dẫn khai thác, sử dụng ý kiến, chỉ số xếp hạng, dữ liệu công khai để xác lập thông tin đối sánh.
	12.4 Hướng dẫn các đơn vị đào tạo lựa chọn đối tác đối sánh chương trình và hoạt động đào tạo.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Văn bản hướng dẫn lựa chọn đối tác đối sánh
	12.5 Thu thập và tổng hợp đầy đủ các thông tin để đối sánh với các trường đại học đa dạng hơn, nhất là đối sánh quốc tế. Các đề xuất hành động sau khi đối sánh cần được chuyển tải thành các đề án cải tiến cụ thể;	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Bảng số liệu; Thỏa thuận hợp tác hỗ trợ cung cấp số liệu đối sánh
	12.6 Cần xây dựng riêng quy trình sử dụng thông tin so chuẩn đối sánh để cải tiến các hoạt động sau đối sánh, có sự tham gia góp ý rộng rãi của các bên liên quan.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL	Hàng năm	Quy trình sử dụng thông tin đối sánh
<b>13. Tuyển sinh và nhập học</b>	13.1 Có giải pháp cải thiện hiệu quả công tác tuyển sinh cho các ngành khó tuyển như thêm chính sách hỗ trợ, tăng cường truyền thông, xác định chỉ tiêu tuyển sinh hợp lý theo Thông tư 03/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Thành viên BGH phụ trách; P.ĐT, K.SĐH, TT.LKĐT; Đơn vị đào tạo có ngành khó tuyển.	Hàng năm	Kế hoạch, biện pháp cải tiến tuyển sinh các ngành khó tuyển
	13.2 Ban hành đề án tuyển sinh và kế hoạch tuyển sinh theo thời hạn quy định.	Thành viên BGH phụ trách; TT.LKĐT; Đơn vị đào tạo liên quan GDTX.	Hàng năm	Đề án, kế hoạch tuyển sinh hình thức GDTX đúng hạn.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học</b>	14.1 Có biện pháp bảo đảm sự tuân thủ, sự phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đang còn hiệu lực trong quá trình soạn thảo, thẩm định và ban hành quy định, hướng dẫn về xây dựng, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành chương trình dạy học;	Thành viên BGH phụ trách; K.SĐT, P.ĐT, TT.LKĐT	Hằng năm	Văn bản hướng dẫn (từng trình độ, hình thức đào tạo)
	14.2 Tăng cường biện pháp theo dõi, giám sát giảng dạy theo kế hoạch, hướng tới đạt được chuẩn đầu ra;	Thành viên BGH phụ trách; Đơn vị đào tạo.	Hằng năm	Kế hoạch, biên bản, số liệu thống kê, báo cáo kết quả theo dõi, giám sát của đơn vị đào tạo.
	14.3 Quan tâm thúc đẩy tiến độ xây dựng, ban hành, rà soát, cải tiến quy trình thiết kế, phát triển, đánh giá chương trình dạy học.	Thành viên BGH phụ trách; K.SĐH; P.ĐT; TT. LKĐT.		Kế hoạch, biên bản, báo cáo thực hiện
<b>15. Giảng dạy và học tập</b>	Xây dựng và ban hành quy định, hướng dẫn về việc: (1) xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học phù hợp với triết lý giáo dục; (2) xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học để đạt được chuẩn đầu ra; quan tâm phát huy lợi thế môi trường học tập đa văn hóa trong thiết kế các hoạt động trải nghiệm và xây dựng môi trường học tập hỗ trợ người học đạt được chuẩn đầu ra (đặc biệt chương trình đào tạo từ xa); khai thác hiệu quả hệ thống dạy học trực tuyến (giúp cải tiến hiệu quả về mặt kinh tế, sự phạm cho quá trình tổ chức đào tạo); giám sát chặt chẽ hơn việc tuân thủ thời khóa biểu giảng dạy đã được phân công cho giảng viên.	Thành viên BGH phụ trách; K.SĐH; P.ĐT; TT. LKĐT.	Hằng năm	Quy định, hướng dẫn



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>16. Đánh giá người học</b>	16.1 Giám sát việc triển khai phương pháp kiểm tra đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra và đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra ở hệ đào tạo vừa làm vừa học và từ xa;	Thành viên BGH phụ trách; TT. LKĐT; Đơn vị đào tạo có liên quan.	Hàng năm	Kế hoạch, biên bản, báo cáo giám sát
	16.2 Ban hành quy định, hướng dẫn và kế hoạch chung, giám sát thực hiện và có yêu cầu cải tiến cho công tác, phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá người học.	Thành viên BGH phụ trách; P.ĐT; K.SDH; TT. LKĐT; Khoa Ngoại ngữ; Khoa Sư phạm.	Hàng năm	Quy định, hướng dẫn, kế hoạch và giám sát thực hiện.
	16.3 Cần tăng cường giám sát việc xây dựng, ban hành và công bố công khai quy trình, hướng dẫn cho việc khiếu nại, phúc khảo bài thi ở các đơn vị đào tạo.	Thành viên BGH phụ trách; P.TTPC	Hàng năm	Kế hoạch giám sát; Báo cáo/Biên bản giám sát
	16.4 Tăng cường giám sát hoạt động cải tiến các phương pháp đánh giá người học ở hệ đào tạo vừa làm vừa học và từ xa.	Thành viên BGH phụ trách; TT. LKĐT; Đơn vị đào tạo có GDTX	Hàng năm	Kế hoạch, biên bản, báo cáo giám sát
	16.5 Xây dựng và ban hành quy trình chính thức phục vụ cho việc xây dựng, đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các phương pháp kiểm tra, đánh giá.	Thành viên BGH phụ trách; K.SDH; P.ĐT; TT.LKĐT		Quy trình xây dựng, đánh giá
<b>17. Các hoạt động phục vụ và</b>	17.1 Tăng cường CSVC đáp ứng nhu cầu hoạt động văn thể mỹ của người học.	Thành viên BGH phụ trách; P.QTTB;	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo thực hiện.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>hỗ trợ người học</b>	17.2 Thực hiện thu thập ý kiến của các bên liên quan về hiệu quả và chất lượng các hoạt động và dịch vụ hỗ trợ người học, từ đó có kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động và dịch vụ hỗ trợ người học.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL; Các đơn vị chức năng liên quan; Đơn vị đào tạo.	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát
<b>18. Quản lý NCKH</b>	18.1 Hệ thống hóa các chỉ tiêu/chỉ số để bao phủ đầy đủ hơn các hoạt động khoa học công nghệ từ cấp trường đến trường/khoa/đơn vị đào tạo. Các báo cáo tổng kết năm học nên mô tả tiến độ thực hiện các chỉ số khoa học công nghệ của cả giai đoạn 05 năm đặt ra trong Chiến lược phát triển Trường để có thêm căn cứ điều chỉnh kế hoạch cho các năm tiếp theo.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH	Hàng năm	Văn bản xác lập các chỉ tiêu, chỉ số mang tính hệ thống.
	18.2 Trường cần cải tiến công tác khảo sát ý kiến phản hồi của các bên liên quan về công tác quản lý KHCN, kết hợp thu thập ý kiến trực tiếp và thông qua các phiếu hỏi, để thu được các thông tin hữu ích cho việc cải tiến chất lượng.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH	Hàng năm	Kế hoạch; Báo cáo
<b>19. Quản lý tài sản trí tuệ</b>	19.1 Định kỳ rà soát công tác quản lý tài sản trí tuệ với các nội dung bao phủ toàn bộ từ khâu quản lý, đầu tư, nguồn lực đến kết quả thực hiện.	Thành viên BGH phụ trách; Phòng QLKH	Hàng năm	Quy định/Kế hoạch rà soát/ Báo cáo kết quả
	19.2 Triển khai định kỳ việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan về công tác quản lý tài sản trí tuệ của Trường, kết hợp sử dụng phiếu hỏi và lấy ý kiến trực tiếp để có các thông tin hữu ích phục vụ cải tiến chất lượng; có chính sách khuyến khích/hỗ trợ giảng viên đăng ký sở hữu trí tuệ.	Thành viên BGH phụ trách; Phòng QLKH	Hàng năm	Quy định/Kế hoạch/Báo cáo hoạt động; Phiếu khảo sát/Hội thảo/Tọa đàm



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>20. Hợp tác và đối tác NCKH</b>	20.1 Có quy định/hướng dẫn quy trình rà soát, đánh giá hiệu quả các nguồn lực mang lại từ các hợp tác trong NCKH; căn cứ trên các chiến lược, kế hoạch đã đặt ra để đúc kết những khuyến nghị đóng góp cho việc chỉnh sửa, bổ sung các chiến lược, kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ của Trường.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH	Hàng năm	Quy định, hướng dẫn quy trình rà soát, đánh giá hiệu quả các nguồn lực mang lại.
	20.2 Trường cần có những chính sách hỗ trợ riêng đối với các đơn vị chưa có nhiều hoạt động hợp tác khoa học công nghệ.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH; P.HTQT	Hàng năm	Quy định/Kế hoạch/Báo cáo kết quả
<b>21. Kết nối và phục vụ cộng đồng</b>	21.1 Xây dựng hệ thống KPIs và chỉ tiêu theo từng loại hình phục vụ cộng đồng, đánh giá tổng thể hiệu quả các hoạt động phục vụ cộng đồng để điều chỉnh các chỉ tiêu đã được xác định trong chiến lược hoặc đề xuất những kế hoạch cải tiến cho phù hợp và hiệu quả.	Thành viên BGH phụ trách; VPT	Hàng năm	Văn bản xác lập hệ thống KPIs và chỉ tiêu PVCD; Kế hoạch, báo cáo hiệu quả hoạt động PVCD.
	21.2 Thực hiện khảo sát ý kiến các bên liên quan về việc cung cấp các dịch vụ kết nối và phục vụ cộng đồng để có kế hoạch cải tiến phù hợp và hiệu quả hơn.	Thành viên BGH phụ trách; VPT, các đơn vị có thực hiện PVCD.	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát
<b>22. Kết quả đào tạo</b>	22.1 Xác lập tỷ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn, tỷ lệ thôi học; tỷ lệ có việc làm của tất cả các chương trình đào tạo trong kế hoạch đào tạo;	Thành viên BGH phụ trách; P.ĐT; TT.QLCL	Hàng năm	Văn bản xác lập các tỷ lệ (tốt nghiệp đúng hạn, thôi học; có việc làm)
	22.2 Triển khai đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn, tỷ lệ thôi học, thời gian tốt nghiệp trung bình và sự hài lòng của các BLQ đối với chất lượng của người học sau tốt nghiệp giữa các khóa một cách đồng bộ.	Thành viên BGH phụ trách; P.ĐT; K.SDH; TT.	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
		LKĐT; Đơn vị đào tạo		
	22.3 Cần khảo sát tỷ lệ người học có việc làm trong vòng 03 năm sau khi tốt nghiệp và khảo sát tỷ lệ có việc làm của người học tốt nghiệp ở tất cả các hình thức đào tạo. Bảo đảm tính đại diện của mẫu khi thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của các BLQ đối với chất lượng của người học tốt nghiệp.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL; P.ĐT; Đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát
	22.4 Có biện pháp cải thiện năng lực ngoại ngữ và kỹ năng thực hành nghề nghiệp của người học tốt nghiệp để đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của nhà tuyển dụng.	Thành viên BGH phụ trách; P.ĐT, K.SDH; TT. LKĐT; Đơn vị đào tạo	Hàng năm	Quy định, kế hoạch cải thiện năng lực ngoại ngữ và kỹ năng thực hành nghề nghiệp.
<b>23. Kết quả NCKH</b>	23.1 Cải tiến việc đối sánh loại hình, khối lượng và chất lượng các hoạt động KHCN để có thông tin có giá trị cho việc cải tiến chất lượng.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH	Hàng năm	Văn bản thực hiện cải tiến việc đối sánh
	23.2 Cải tiến công tác thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về các hoạt động KHCN.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo thực hiện cải tiến.
	23.3 Trường cần nghiên cứu và có nhiều hình thức hiệu quả nhằm khuyến khích người học tham gia các hoạt động NCKH.	Thành viên BGH phụ trách; P.QLKH	Hàng năm	Quy định các hình thức
<b>24. Kết quả phục vụ cộng đồng</b>	24.1 Thực hiện khảo sát ý kiến các bên liên quan một cách khoa học và có hệ thống.	Thành viên BGH phụ trách; TT. QLCL; VPT; các	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến, nâng cao CLGD được khuyến nghị	Cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
		đơn vị có hoạt động PVCĐ		
	24.2 Trường cần đánh giá tác động của các hoạt động kết nối và PVCĐ, từ đó cải tiến nâng cao hơn chất lượng các hoạt động này.	Thành viên BGH phụ trách; VPT, P. HTQT, P.QLKH	Hằng năm	Kế hoạch, báo cáo đánh giá tác động
<b>25. Kết quả tài chính và thị trường</b>	Quy trình hóa công tác thu thập và phân tích dữ liệu thị trường: (1) Ban hành các chỉ số thị trường cần thu thập định kỳ; thực hiện đối sánh đủ các chỉ số tài chính và thị trường với một số trường đại học khác định kỳ hằng năm để cải tiến hoạt động của Trường; (2) Ban hành quy trình công tác liên quan đến việc thu thập và phân tích dữ liệu tài chính và thị trường; (3) Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tích hợp để hỗ trợ lãnh đạo Trường phân tích dữ liệu tài chính và thị trường hỗ trợ ra quyết định.	Thành viên BGH phụ trách; P.TC; TT.QLCL; TT.TT&QTM	Hằng năm	Văn bản xác lập các chỉ số thị trường cần thu thập; Kế hoạch, báo cáo kết quả đối sánh; Quy trình thu thập và phân tích dữ liệu; Quy định hệ thống cơ sở dữ liệu tích hợp

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Các cá nhân và đơn vị tổ chức thực hiện bao gồm các cá nhân và đơn vị có liên quan khác được yêu cầu phối hợp thực hiện, cung cấp thông tin v.v.. (đã cân nhắc đến sự thay đổi về cơ cấu tổ chức và nhân sự, về tổ chức và hoạt động của Trường trong đó có sự phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền)

<sup>(2)</sup> Thời gian thực hiện “hằng năm” theo quy định hoặc những thời điểm thực hiện linh hoạt phù hợp với hoạt động thường xuyên trong năm cũng như thời điểm thực hiện không lặp lại mỗi năm.

<sup>(3)</sup> Kết quả thực hiện/sản phẩm được nêu chỉ mang tính gợi ý, các cá nhân và đơn vị tổ chức thực hiện có thể đưa ra những kết quả thực hiện/sản phẩm với hình thức khác phù hợp đặc điểm và tình hình tổ chức và hoạt động cụ thể của đơn vị.

<sup>(4)</sup> Số thứ tự của nội dung cải tiến, không phải số tiêu chí của tiêu chuẩn đánh giá.



## PHỤ LỤC II.A

**Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong Báo cáo TĐG của Trường ĐHCT**

*(Kèm theo Kế hoạch số ~~887~~ KH/ĐHCT, ngày...19...tháng...3...năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)*

Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gọi ý) <sup>(3)</sup>
<b>1. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa</b>	1.1 Lấy ý kiến đóng góp của chuyên gia nước ngoài tại trường cho tầm nhìn, sứ mệnh.	HĐT	Quý I, năm 2024	Kế hoạch, báo cáo kết quả lấy ý kiến.
<b>2. Quản trị</b>	2.1 Ban hành kịp thời các quy định quản trị theo yêu cầu của pháp luật.	Văn phòng HĐT, các đơn vị tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng; HĐT, Hiệu trưởng	Thường xuyên trong năm	Quy định quản trị.
<b>3. Lãnh đạo và quản lý</b>	3.1. Rà soát, đánh giá, bổ sung, điều chỉnh và ban hành quy định về cơ cấu quản lý, vai trò và trách nhiệm đáp ứng được yêu cầu công tác.	Hiệu trưởng chỉ đạo các đơn vị chức năng tham mưu ban hành.	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo rà soát, đánh giá, bổ sung, điều chỉnh; các quy định.
<b>4. Quản trị chiến lược</b>	4.1 Đẩy nhanh tiến độ lập kế hoạch chiến lược phát triển	HĐT và Hiệu trưởng	Năm 2025	Các kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển.
<b>5. Các chính sách về đào tạo, NCKH và PVCD</b>	5.1 Chỉ đạo các đơn vị tổ chức tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chính sách đào tạo, NCKH và PVCD ở cấp đơn vị.	Hiệu trưởng; Thủ trưởng đơn vị	Quý III năm 2023	Văn bản chỉ đạo các đơn vị, báo cáo kiểm tra đánh giá việc thực hiện chính sách (ĐT, NCKH, PVCD) của các đơn vị.
	5.2 Tổ chức tập huấn việc xây dựng chính sách cho các đối tượng có liên quan.	HĐ KH &ĐT; P.TCCB.	Năm 2024	Kế hoạch, chương trình tập huấn, danh sách các đối tượng được tập huấn.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
6. Quản lý nguồn nhân lực	6.1 Xây dựng quy định đánh giá VC theo kết quả công việc.	P.TCCB và P.TC; Ban Chỉ đạo và Tổ công tác xây dựng Đề án vị trí việc làm	Quý II năm 2024	Quy định đánh giá VC theo kết quả công việc.
7. Quản lý tài chính và CSVC	7.1 Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ GD&ĐT để thực hiện nhanh các thủ tục xây dựng, cải tạo các công trình có giá trị tương đối cao.	BGH và P.QTTB.	Thường xuyên	Liên hệ và thực hiện hướng dẫn của các đơn vị thuộc Bộ GD&ĐT.
	7.2 Xây dựng lối đi cho người khuyết tật đối với công trình cũ còn chưa có.	P.QT-TB	2023-2024	Lập kế hoạch và thực hiện xây dựng, văn bản nghiệm thu công trình.
	7.3 Đầu tư phủ sóng Wifi Trường ở các phòng học và PTN chưa được thực hiện.	P.QT-TB, TT.TT&QTM	2023-2024	Kế hoạch đầu tư phủ sóng Wifi Trường ở các phòng học và PTN/Báo cáo kết quả.
	7.3 Trường sẽ nghiên cứu cập nhật phần mềm quản lý và thiết bị để có thể nhanh chóng cung cấp thông tin để đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng CSVC Trường, đặc biệt là thiết bị đắt tiền.	P.QT-TB, TT.TT&QTM	2024-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	8.1 Xây dựng và triển khai kế hoạch lấy ý kiến BLQ về hoạt động đối ngoại.	P.HTQT, P.QLKH	Quý IV hằng năm	Kế hoạch lấy ý kiến BLQ về hoạt động đối ngoại; Báo cáo kết quả.
	8.2 Xây dựng chính sách khuyến khích cán bộ tham gia hoạt động HTQT.	P. HTQT	Quý I năm 2024	Quy định khuyến khích cán bộ tham gia hoạt động HTQT.
	8.3 Xây dựng chính sách thu hút GV và SV quốc tế.	P.HTQT	Quý IV năm 2023	Quy định thu hút GV và SV quốc tế.
9. Hệ thống	9.1 Hệ thống hóa các chỉ số và chỉ tiêu	HĐT, BGH, các đơn vị	Tháng 01 -	Xác lập và ban hành các chỉ số và chỉ



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>ĐBCL bên trong</b>	phần đầu thành bộ tiêu chí KPIs hoàn chỉnh.	chức năng	12/2024	tiêu phần đầu thành bộ tiêu chí KPIs hoàn chỉnh.
<b>10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài</b>	10.1 Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch TĐG; đề xuất phương án khắc phục. Cải thiện cơ chế sử dụng tài chính cho hoạt động KĐCLGD.	BGH; TT. QLCL; P.TC	Từ 2024	Báo cáo đánh giá, phương án được đề xuất. Quy định cơ chế sử dụng tài chính được cải thiện.
	10.2 Cử VC tham gia khóa đào tạo kiểm định viên KĐCLGD trong nước; đánh giá viên AUN-QA.	BGH; TT. QLCL	Từ 2024	Kế hoạch, quyết định cử tham gia đào tạo, báo cáo kết quả hoặc danh sách đối tượng được đào tạo.
<b>11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong</b>	11.1 Chỉ đạo Trung tâm TT&QTM và chuyên gia phối hợp đơn vị liên quan nghiên cứu, ban hành hướng dẫn và quy định về hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong đáp ứng đầy đủ và hiệu quả các yêu cầu mới.	Trung tâm TT&QTM phối hợp TT. QLCL	Thường xuyên	Hướng dẫn, quy định về hệ thống thông tin ĐBCL bên trong.
	11.2 Chỉ đạo Trung tâm TT&QTM và chuyên gia phối hợp đơn vị liên quan để nâng cấp các phần mềm theo các chuẩn dữ liệu mới, cải tiến khả năng tự động hóa của hệ thống phần mềm để đảm bảo hoạt động hiệu quả của hệ thống quản lý thông tin ĐBCL.	BGH; TT.CNPM; TT.TT&QTM; TT. QLCL	Hàng năm	Kế hoạch nâng cấp các phần mềm, biên bản nghiệm thu/văn bản các phần mềm được nâng cấp.
	11.3 Ban hành quy định việc rà soát, nâng cấp website của đơn vị cả tiếng Việt và tiếng Anh.	BGH; TT.TT&QTM; Các đơn vị	Quý I năm 2024	Quy định rà soát, nâng cấp website của đơn vị cả tiếng Việt và tiếng Anh.
<b>12. Nâng</b>	12.1 Tiếp tục rà soát các yêu cầu về	TT. QLCL làm đầu mối	Năm 2023	Kế hoạch, báo cáo kết quả rà soát.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>cao chất lượng</b>	tiêu chí thông tin đối sánh từ các trường đối tác để bổ sung các thông tin phù hợp vào cơ sở dữ liệu đối sánh của Trường, giúp đáp ứng tốt hơn nhu cầu trao đổi dữ liệu đối sánh với đối tác.			
<b>13. Tuyển sinh và nhập học</b>	13.1 Tăng cường giới thiệu và truyền thông nhằm thu hút người học đối với các ngành về Nông nghiệp, thủy sản và môi trường	P.ĐT; Đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch, thông tin tuyển sinh thu hút người học.
	13.2 Góp ý Bộ GD&ĐT thời điểm ban hành các thay đổi điều chỉnh về quy định tuyển sinh	BGH; P.ĐT	Trong những phiên họp thường kỳ hoặc chuyên đề do Bộ GD&ĐT tổ chức	Văn bản góp ý, ý kiến góp ý.
<b>14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học</b>	14.1 Xây dựng quy trình hướng dẫn riêng cho việc thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành các CTDH	BGH; HĐ KH&ĐT; P.ĐT; K.SĐH; TT.LKĐT; TT. QLCL; Đơn vị đào tạo	2023 -2024	Quy trình hướng dẫn riêng.
<b>15. Giảng dạy và học tập</b>	15.1 Xây dựng đề tài nghiên cứu thử nghiệm các hoạt động dạy và học khác nhau để xác định CTDH tối ưu cho từng HP.	P.QLKH phối hợp các đơn vị đào tạo	Thường xuyên từ năm 2024	Kế hoạch thực hiện đề tài nghiên cứu thử nghiệm các hoạt động dạy và học khác nhau để xác định CTDH tối ưu cho từng HP; Báo cáo kết quả thực hiện.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
	15.2 Tăng cường công tác hướng dẫn GV sử dụng đa dạng các phương pháp, tổ chức các HN, hội thảo cải tiến PPGD	Phòng ĐT phối hợp các đơn vị đào tạo và đơn vị liên quan	Thường xuyên từ năm 2024	Kế hoạch công tác tăng cường hướng dẫn GV sử dụng đa dạng các phương pháp, tổ chức các HN, hội thảo cải tiến PPGD; Báo cáo kết quả
<b>16. Đánh giá người học</b>	16.1 Thực hiện nghiên cứu, phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá NH, sự tác động của các hình thức kiểm tra, đánh giá đối với chất lượng học tập và việc đạt CDR	P.ĐT; TT. QLCL; K.SĐH; Khoa, bộ môn quản lý ngành	Hàng năm	Kế hoạch thực hiện nghiên cứu, phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá NH, sự tác động của các hình thức kiểm tra, đánh giá đối với chất lượng học tập và việc đạt CDR; Báo cáo kết quả.
<b>17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học</b>	17.1 Mô tả thành nội dung cụ thể hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH giúp thực hiện chính xác và hiệu quả công tác sơ kết, tổng kết và cải thiện chất lượng các hoạt động này.	P. CTSV và đơn vị liên quan công tác phục vụ và hỗ trợ NH	Thường xuyên	Hướng dẫn/Sổ tay
	17.2 Ban hành văn bản yêu cầu các đơn vị tham mưu khi lập KH và tổ chức thực hiện phải nêu rõ nội dung cải tiến so với năm trước đó.	Các đơn vị trong Trường	Từ năm học 2023-2024	Văn bản yêu cầu.
<b>18. Quản lý NCKH</b>	18.1 Tăng cường các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu cho khối GV ngoại ngữ và giáo dục thể chất.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2023 - 2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả hoạt động hỗ trợ
	18.2 Xây dựng một số chính sách mới để khuyến khích khối GV ngoại ngữ và GDTC tham gia nghiên cứu.			Quy định mới khuyến khích
<b>19. Quản lý tài sản trí</b>	19.1 Tập huấn, hướng dẫn cho GV về lợi ích và cách thức đăng ký SHTT.	P.QLKH	2023-2025	Kế hoạch, chương trình, danh sách đối tượng được tập huấn; hướng dẫn.



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
tuệ	19.2 Khảo sát sự hài lòng về công tác quản lý TSTT	P.QLKH; TT.QLCL	2023-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát
20. Hợp tác và đối tác NCKH	20.1 Đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác, các đối tác, các hoạt động hợp tác được thực hiện liên tục và cải tiến	HĐT, Hiệu trưởng; P.QLKH, P.HTQT, P.TC, Ban QLDA ODA; Các Trường, Khoa, Viện.	2023-2025	Kế hoạch, báo cáo đánh giá tính hiệu quả
21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	21.1 Thường xuyên đăng tải các thông tin, hình ảnh về hoạt động kết nối và PVCĐ lên trang thông tin điện tử của Trường;	Ban thông tin và truyền thông, TT. TT&QTM phối hợp các đơn vị liên quan;	Thường xuyên	Kế hoạch truyền thông, báo cáo kết quả, sản phẩm hoạt động truyền thông
	21.2 Cải thiện hệ thống thu thập thông tin phản hồi của cộng đồng trong và ngoài Trường; chủ động xây dựng kế hoạch lấy ý kiến phản hồi, thu thập thông tin, đánh giá tác động của cộng đồng liên quan tới hoạt động KN và PVCĐ;	TT. QLCL	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả
22. Kết quả đào tạo	22.1 Tăng cường hiệu quả các hoạt động đối sánh chất lượng giáo dục giữa Trường và các CSGD ĐH trong nước.	TT. QLCL; các đơn vị liên quan đào tạo;	Thường xuyên	Kế hoạch thực hiện hoạt động đối sánh, báo cáo kết quả



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khắc phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
	22.2 Thực hiện đối sánh tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ có việc làm cho tất cả các CTĐT của Trường, theo lộ trình đối sánh bên trong và dần thực hiện đối sánh với bên ngoài.	Các đơn vị đào tạo	Từ năm học 2023-2024	Kế hoạch, báo cáo kết quả đối sánh CTĐT của đơn vị đào tạo.
	22.3 Thực hiện khảo sát tỷ lệ có việc làm của NH trong vòng 03 năm sau khi tốt nghiệp.	TT. QLCL; Các đơn vị đào tạo	Từ năm học 2023-2024	Kế hoạch, báo cáo kết quả khảo sát.
	22.4 Thực hiện hiệu quả cơ chế phản hồi thông tin BLQ bảo đảm gia tăng tỷ lệ tham gia khảo sát	TT. QLCL; Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Hướng dẫn, báo cáo kết quả khảo sát.
<b>23. Kết quả NCKH</b>	Tăng cường xác lập và đăng ký SHTT: + Nâng cao nhận thức qua hình thức tập huấn; + Cung cấp thông tin về quy trình đăng ký SHTT; + Hỗ trợ kinh phí đăng ký; + Đẩy mạnh thương mại hoá các SHTT.	Phòng QLKH và các đơn vị liên quan	2024-2025	Quy định, hướng dẫn xác lập và đăng ký SHTT; báo cáo kết quả xác lập và đăng ký SHTT.
<b>24. Kết quả PVCĐ</b>	24.1 Xây dựng kế hoạch và triển khai khảo sát đa dạng hình thức lấy ý kiến về hoạt động kết nối, dịch vụ PVCĐ của Trường.	TT. QLCL làm đầu mối	Hàng năm	Kế hoạch, triển khai khảo sát.
<b>25. Kết quả tài chính và</b>	25.1 Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tài chính phù hợp với điều kiện và yêu	P.TC	Thường xuyên	Văn bản điều chỉnh chỉ tiêu



Tiêu chuẩn	Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khác phục điểm tồn tại được xác định trong kế hoạch cải tiến	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
thị trường	cầu thực tiễn hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ.			
	25.2 Xây dựng hệ thống dữ liệu tài chính có tính tích hợp cao.	Các đơn vị trong trường	Thường xuyên	Kế hoạch về việc xây dựng hệ thống dữ liệu tài chính có tính tích hợp cao; Báo cáo kết quả thực hiện

**Ghi chú:**

<sup>(1)</sup> Các cá nhân và đơn vị thực hiện cũng bao gồm cả các thành viên BGH phụ trách, các cá nhân và đơn vị có liên quan khác được yêu cầu phối hợp thực hiện, cung cấp thông tin v.v., các cá nhân và đơn vị được điều chỉnh, bổ sung và kiện toàn v.v.. theo cơ cấu, nhân sự; tổ chức và hoạt động vào thời điểm báo cáo, chưa được cập nhật

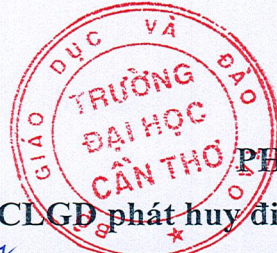
<sup>(2)</sup> Thời gian thực hiện cũng bao gồm các thời điểm thực hiện có tính linh hoạt phù hợp với hoạt động thường xuyên trong năm cũng như thời điểm thực hiện không nhất thiết lặp lại mỗi năm.

<sup>(3)</sup> Kết quả thực hiện/sản phẩm được nêu chỉ mang tính gợi ý, các cá nhân và đơn vị tổ chức thực hiện có thể có những kết quả thực hiện/sản phẩm với hình thức khác phù hợp với đặc điểm và tình hình tổ chức và hoạt động cụ thể của cá nhân và đơn vị đáp ứng được yêu cầu cải tiến và nâng cao CLGD.

<sup>(4)</sup> Số thứ tự của nội dung cải tiến, không phải số tiêu chí đánh giá.







## PHỤ LỤC II.B

**Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD phát huy điểm mạnh được xác định trong Báo cáo TĐG của Trường ĐHTC**  
(Kèm theo Kế hoạch số. 887/KH/ĐHTC, ngày. 10. tháng. 3. năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHTC)

Tiêu chuẩn	Nội dung phát huy điểm mạnh	Đơn vị/cá nhân thực hiện <sup>(1)</sup>	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành) <sup>(2)</sup>	Ghi chú (Kết quả thực hiện/Sản phẩm gợi ý) <sup>(3)</sup>
<b>1. Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa</b>	Lấy ý kiến đóng góp của chuyên gia nước ngoài tại trường cho tầm nhìn, sứ mệnh.	HĐT	Thường xuyên	Kế hoạch, phiếu khảo sát, biên bản làm việc, báo cáo kết quả lấy ý kiến chuyên gia nước ngoài.
<b>4. Quản trị chiến lược</b>	Nâng cao năng lực đội ngũ tham mưu, giúp việc trong việc lập kế hoạch chiến lược.	HĐT và Hiệu trưởng	Năm 2023-2025	Kế hoạch, chương trình, danh sách người được tập huấn lập kế hoạch chiến lược.
<b>7. Quản lý tài chính và CSVC</b>	Tiếp tục đầu tư CSVC và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động đào tạo, NCKH và PVCD thông quan các dự án.	BGH	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kế hoạch đầu tư cho ĐT, NCKH, PVCD.
<b>8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại</b>	Tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại với đối tác hiện có, phát triển đối tác và các mối quan hệ đối ngoại tiềm năng.	BGH; P.HTQT; Đơn vị liên quan	Định kỳ theo giai đoạn phát triển	Kế hoạch, báo cáo kết quả mở rộng quan hệ, danh sách đối tác mới.
<b>9. Hệ thống ĐBCL bên trong</b>	9.1 Tăng cường năng lực của bộ phận làm công tác ĐBCL.	BGH; TT. QLCL; Các đơn vị	Hàng năm (Từ năm 2024)	Kế hoạch, chương trình, danh sách người được tập huấn
	9.2 Lưu trữ có hệ thống, đồng bộ, rà soát, phổ biến các chính sách, hệ thống, quy trình và thủ tục ĐBCL.	P. KHTH; TT. TT&QTM; TT. QLCL; Các đơn vị	Hàng năm (Từ năm 2024)	Quy định, kế hoạch, báo cáo về lưu trữ, rà soát, phổ biến



	9.3 Xác lập và đánh giá các chỉ tiêu phần đầu sau mỗi chu kỳ thực hiện.	HĐT; Hội đồng ĐBCL; Các đơn vị	Hàng năm và theo nhiệm kỳ	Các chỉ tiêu phần đầu được xác lập bằng văn bản, kế hoạch và báo cáo kết quả
<b>10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài</b>	10.1 Tổ chức đánh giá, rà soát, cập nhật kế hoạch KĐCL CTĐT của Trường giai đoạn 2021-2030, làm cơ sở triển khai hoạt động KĐCL CTĐT trong thời gian tới.	Lãnh đạo Trường; Các đơn vị liên quan	2024	Kế hoạch, báo cáo đánh giá việc thực hiện
	10.2 Mở rộng nội dung bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nòng cốt về bảo đảm và KĐCL giáo dục	TT. QLCL; Các đơn vị/Tổ ĐBCL	Hoạt động thường xuyên hàng năm	Kế hoạch, chương trình tập huấn, báo cáo kết quả, danh sách cán bộ được tập huấn
	10.3 Rà soát cải tiến quy trình TĐG và ĐGN	TT. QLCL	Theo thực tế, ít nhất 1 lần trong chu kỳ	Kế hoạch, biên bản, báo cáo kết quả cải tiến.
<b>11. Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong</b>	11.1 Tiếp tục phát huy ứng dụng CNTT trong quản lý thông tin về ĐBCL bên trong, không ngừng cải tiến cơ chế và nâng cấp các phần mềm ứng dụng.	TT.TT&QTM; TT.CNPM phối hợp TT. QLCL	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	11.2 Tiếp tục rà soát, điều chỉnh hệ thống quản lý thông tin, hệ thống dữ liệu thông tin ĐBCL bên trong hàng năm.	TT.TT&QTM phối hợp TT. QLCL	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả
	11.3 Tiếp tục nghiên cứu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về hệ thống quản lý thông tin ĐBCL bên trong.	BGH; TT.TT&QTM; TT. QLCL	Thường xuyên	Kế hoạch, chương trình học tập và chia sẻ kinh nghiệm, báo cáo kết quả.
	11.4 Thực hiện đầy đủ các nội dung đối sánh, đặc biệt là đối sánh ngoài, qua đó giúp cải thiện số lượng và chất lượng thông tin ĐBCL bên trong.	TT. QLCL và đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo đối sánh, báo cáo kết quả.
<b>12. Nâng cao chất lượng</b>	12.1 Duy trì hoạt động đối sánh chất lượng và sử dụng kết quả đối sánh chất lượng vào cải tiến.	TT. QLCL; Các đơn vị đào tạo		Báo cáo đối sánh, báo cáo nội dung cải tiến.



	12.2 Ký kết hợp tác đối sánh chất lượng giáo dục với các CSGD ĐH trong nước; mở rộng hợp tác về đối sánh chất lượng giáo dục với các CSGD ĐH ngoài nước thông qua ký kết MOU.	TT. QLCL, P.HTQT; Các đơn vị đào tạo		Kế hoạch/Báo cáo kết quả; Biên bản ký kết.
<b>13. Tuyển sinh và nhập học</b>	13.1 Xây dựng kế hoạch, chính sách tuyển sinh cho các CTĐT các trình độ và hình thức đào tạo theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.	P.ĐT; TT.LKĐT; K.SĐH phối hợp với các đơn vị chức năng, đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả
	13.2 Truyền thông tuyển sinh được tổ chức thực hiện bằng nhiều hình thức.	P.Đào tạo; P.CTSV; TT.LKĐT; K.SĐH, TT.TT&QTM; TT Tư vấn, hỗ trợ và khởi nghiệp SV; Đơn vị đào tạo; Đoàn TN	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả
	13.3 Tiêu chí tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và hình thức thi tuyển/xét tuyển được xác định hàng năm, rõ ràng, theo đúng các quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT đảm bảo lựa chọn được người học có chất lượng cho từng ngành/CTĐT thuộc các trình độ và hình thức đào tạo.	P.ĐT, TT.LKĐT, K.SĐH phối hợp với các đơn vị chức năng và đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả Biên bản họp;
	13.4 Tổ chức tư vấn, kiểm tra hồ sơ đăng ký xét tuyển và hồ sơ nhập học của thí sinh kịp thời đã giúp giảm bớt những thiệt thòi cho những thí sinh có sai sót.	P.ĐT, P.CTSV, TT.LKĐT, K.SĐH	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả.
	13.5 Thực hiện việc thanh tra, giám sát công tác tuyển sinh và nhập học theo đúng quy định và kế hoạch.	P.TT-PC	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả.



	13.6 Công việc tuyển sinh và nhập học được công khai minh bạch và giám sát thường xuyên bởi cả hệ thống chính trị của Trường ĐHCT, bởi các BLQ bên ngoài trường và của Bộ GD&ĐT		Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả.
	13.7 Ứng dụng CNTT hỗ trợ việc tổ chức thực hiện và giám sát tuyển sinh và nhập học.	TT. TT&QTM phối hợp P.ĐT, P.CTSV, TT.LKĐT, K.SĐH	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả; Các ứng dụng.
<b>14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học</b>	14.1 Tiếp tục xây dựng, thực hiện, rà soát, thẩm định CTĐT, CTDH, định kỳ theo quy định của Bộ GD&ĐT và các văn bản pháp luật có liên quan; đánh giá CĐR của CTĐT, CĐR của học phần theo định kỳ chu kỳ cập nhật CTĐT.	BGH, HĐ KH&ĐT, P.ĐT, K.SĐH, TT.LKĐT; Đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch/Báo cáo kết quả.
	14.2 Tiếp tục đa dạng hóa hình thức phổ biến CTDH, ĐCCTHP.	P.ĐT, K.SĐH, TT.LKĐT, Đơn vị đào tạo; GV	Hàng năm	Hướng dẫn, báo cáo kết quả.
	14.3 Tiến trình xây dựng, điều chỉnh CTĐT, CTDH luôn đảm bảo liên thông ngang giữa các ngành học cùng trình độ, trong cùng một nhóm ngành/lĩnh vực và liên thông dọc giữa các trình độ.	BGH; HĐ.KH&ĐT; P.ĐT; K.SĐH; TT.LKĐT; Đơn vị đào tạo	Hàng năm	Quy định, hướng dẫn, báo cáo kết quả.
<b>15. Giảng dạy và học tập</b>	15.1 Nâng cấp mức độ số hóa trong hệ thống quản lý đào tạo để có thể khai thác nguồn CSDL trong việc nâng cao chất lượng dạy và học	TT.TTQTM và TT. CNPM	Thường xuyên từ năm 2024	Kế hoạch, hướng dẫn, báo cáo kết quả.
<b>16. Đánh giá người học</b>	16.1 Xây dựng kế hoạch đánh giá NH, công bố và tiến hành kiểm tra, giám sát công tác đánh giá NH.	Đảng ủy Trường, HĐT; P.ĐT; P.CTSV; P.TT-PC; K.SĐH; TT.LKĐT;	Hàng năm	Kế hoạch, kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả



		Khoa, bộ môn quản lý ngành		
	16.2 Đánh giá NH, công bố và kiểm tra giám sát công tác đánh giá NH theo các nội dung được mô tả và công khai.	P.ĐT; P.CTSV; P.TT-PC; K.SĐH; TT.LKĐT; Khoa, bộ môn quản lý ngành	Hàng năm	Kế hoạch, công bố, kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả
	16.3 Tăng cường giám sát thực hiện, tiếp nhận phản hồi về tổ chức đánh giá và đánh giá KQHT theo các nội dung được công bố trong đề cương môn học. Thường xuyên thực hiện lấy ý kiến các BLQ và NH, đảm bảo thực hiện hiệu quả, đúng nội dung. Thực hiện công khai, minh bạch, xử lý các trường hợp thiếu công bằng trong đánh giá NH. Cải tiến ngay khi thấy các bất cập, tồn tại.	P.ĐT; P.CTSV; P.TT-PC; K.SĐH; TT.LKĐT; Khoa, bộ môn quản lý ngành	Hàng năm	Kế hoạch, giám sát, báo cáo kết quả và nội dung cải tiến, biên bản xử lý.
<b>17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học</b>	17.1 Rà soát ( <i>tham mưu</i> ) quy định quy chế, lập KH khung, KH cụ thể và triển khai thực hiện.	Các đơn vị chức năng phục vụ và hỗ trợ NH	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	17.1 Phát huy thế mạnh đội ngũ VC phục vụ và hỗ trợ NH trong triển khai thực hiện đảm bảo tính hiệu quả, sáng tạo đáp ứng tốt yêu cầu của các BLQ.	Các đơn vị chức năng phục vụ và hỗ trợ NH	Thường xuyên	Kế hoạch, hướng dẫn, báo cáo kết quả.
	17.2 Rà soát, đánh giá theo định kỳ, năm học chất lượng các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH; không ngừng cải tiến chất lượng sau rà soát.	Các đơn vị chức năng phục vụ và hỗ trợ NH	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả và cải tiến.
	17.3 Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phục vụ và hỗ trợ NH ở các lĩnh vực theo chức	Các đơn vị chức năng phục vụ và hỗ trợ NH	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả và cải tiến.



	năng nhiệm vụ của các đơn vị có liên quan, tổng kết hàng năm để phát huy ưu điểm và cải tiến để hoạt động phục vụ và hỗ trợ không ngừng phát triển.	trợ NH		
<b>18. Quản lý NCKH</b>	18.1 Hoàn thiện hệ thống chỉ đạo hoạt động KH&CN.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2023 - 2025	Quy định, hướng dẫn.
	18.2 Tăng cường tìm kiếm nguồn thu cho hoạt động KH&CN.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2023 - 2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	Tăng cường liên kết, hình thành nhóm nghiên cứu mạnh, tập trung các hướng nghiên cứu ưu tiên.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2023 - 2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	18.3 Khuyến khích các công bố quốc tế về số lượng và chất lượng.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2023 - 2025	Quy định, báo cáo kết quả.
<b>19. Quản lý tài sản trí tuệ</b>	19.1 Nâng cấp hệ thống ghi nhận, lưu trữ và khai thác TSTT.	P.QLKH; TTCNPM	2023-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
<b>20. Hợp tác và đối tác NCKH</b>	20.1 Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong NCKH, triển khai hiệu quả các quy chế, quy định về quản lý hoạt động hợp tác và đối tác NCKH	HĐT; Hiệu trưởng; P.QLKH; P.HTQT; P.TC; Ban QLDA ODA	2023-2025	Quy định, hướng dẫn, kế hoạch, báo cáo kết quả.
	20.2 Tăng cường tính chủ động và tích cực trong việc xây dựng và phát triển mạng lưới đối tác NCKH	HĐT; Hiệu trưởng; P.QLKH; P.HTQT; P.TC; Ban QLDA ODA	2023-2025	Quy định.
	20.3 Tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ GV năng lực nghiên cứu tốt để tăng cường các đề tài nghiên cứu/dự án hợp tác quốc tế.	P.QLKH; P.HTQT; P.TCCB	2023-2025	Quy định, hướng dẫn, báo cáo kết quả.
<b>21. Kết nối và phục vụ cộng</b>	21.1 Tiếp tục đa dạng hóa các hoạt động KN và PVCĐ, huy động toàn bộ hệ thống	BGH chỉ đạo đơn vị chức năng thực hiện	Hàng năm	Quy định, hướng dẫn, kế hoạch, báo cáo kết quả.



<b>đồng</b>	chính trị của Trường vào cuộc; thực hiện thường xuyên, liên tục và đưa vào kế hoạch hằng năm của Trường và đơn vị.			
<b>22. Kết quả đào tạo</b>	22.1 Đầu tư cải thiện, nâng cấp hệ thống quản lý đã được tin học hoá, tích hợp giúp bảo đảm và đáp ứng tốt các yêu cầu hiện tại và các yêu cầu mới sau này về xác lập, giám sát và đối sánh các chỉ số, dữ liệu, thông tin.	TT.TT&QTM; Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	22.2 Có chính sách động viên, hỗ trợ thiết thực cho công tác CVHT và sự tham gia của các đơn vị chức năng trong công tác giám sát, quản lý kết quả đào tạo.	P.TC, các đơn vị đào tạo; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Quy định, kế hoạch, báo cáo kết quả.
	22.3 Tăng cường hiệu quả các hoạt động đối sánh chất lượng giáo dục giữa Trường và các CSGD ĐH trong nước.	TT. QLCL; các đơn vị đào tạo	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	22.4 Tiếp tục cải tiến về quy trình và cách thức thực hiện công tác khảo sát tình hình việc làm của NH tốt nghiệp.	TT. QLCL; các đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	22.5 Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế phản hồi thông tin BLQ bảo đảm gia tăng tỷ lệ tham gia khảo sát, tỷ lệ hài lòng trong khảo sát; Thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của các BLQ đối với chất lượng của NH tốt nghiệp của phần lớn và tiến đến của tất cả các CTĐT.	TT. QLCL; các đơn vị đào tạo	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
<b>23. Kết quả NCKH</b>	23.1 Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt để các VC và người học hiểu rõ hơn và tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động KH&CN của Trường.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2024-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.



	23.2 Tăng cường theo dõi, giám sát các hoạt động NCKH của đội ngũ VC để đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2024-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	23.3 Tiếp tục nâng cao hoạt động NCKH của SV và tham gia giải thưởng SV NCKH cấp Bộ.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2024-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
	23.4 Thúc đẩy hoạt động công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí uy tín.	P.QLKH; TCKH và các đơn vị liên quan	2024-2025	Quy định, hướng dẫn, kế hoạch, báo cáo kết quả.
	23.5 Cải tiến hệ thống theo dõi, giám sát loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu.	P.QLKH và các đơn vị liên quan	2024-2025	Kế hoạch, báo cáo kết quả
<b>24. Kết quả PVCĐ</b>	24.1 Xây dựng và Triển khai đánh giá tác động xã hội, kết quả nối kết và phục vụ cộng đồng.	Các đơn vị thực hiện theo chức năng và quy định KN & PVCĐ	Hàng năm	Kế hoạch, báo cáo kết quả.
<b>25. Kết quả tài chính và thị trường</b>	25.1 Mở rộng phạm vi kết quả tài chính và thị trường giáo dục được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Các đơn vị trong trường	Thường xuyên	Kế hoạch, báo cáo, biên bản họp định kỳ.

**Ghi chú:**

(1) **Các cá nhân, đơn vị thực hiện** bao gồm thành viên BGH phụ trách, các cá nhân và đơn vị có liên quan khác được yêu cầu phối hợp thực hiện, cung cấp thông tin v.v., **các cá nhân và đơn vị được điều chỉnh, bổ sung và kiện toàn v.v..** theo cơ cấu, nhân sự; tổ chức và hoạt động vào thời điểm báo cáo TĐG.

(2) **Thời gian thực hiện** cũng bao gồm các thời điểm thực hiện có tính linh hoạt phù hợp với hoạt động thường xuyên trong năm cũng như thời điểm thực hiện không nhất thiết lặp lại mỗi năm nếu không có nhu cầu.

(3) **Kết quả thực hiện/sản phẩm** được nêu chỉ mang tính gợi ý, các cá nhân và đơn vị tổ chức thực hiện có thể có những kết quả thực hiện/sản phẩm có hình thức khác phù hợp với đặc điểm và tình hình tổ chức và hoạt động cụ thể của cá nhân và đơn vị nhưng đáp ứng được yêu cầu cải tiến và nâng cao CLGD.

(4) **Số thứ tự của cột nội dung cải tiến** không phải số tiêu chí của tiêu chuẩn đánh giá.







### Phụ lục III

## Hướng dẫn về cung cấp kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường ĐHTC

(Kèm theo Kế hoạch số. ~~887~~ KH/ĐHTC, ngày...19...tháng...3...năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHTC)

Cá nhân và đơn vị tổ chức thực hiện cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục (CLGD) Trường truy cập vào biểu mẫu cung cấp kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD tại đường dẫn: <https://forms.gle/yQHQaaSUh6N3krX36>.

### Biểu mẫu cung cấp kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường Đại học Cần Thơ

(Kế hoạch Số: ...../KH-ĐHTC ngày ..... của Hiệu trưởng Trường ĐHTC Về cải tiến và nâng cao CLGD chất lượng Trường ĐHTC)

nghloc@ctu.edu.vn Chuyển đổi tài khoản



Tên, email và ảnh liên kết với Tài khoản Google của bạn sẽ được ghi lại khi bạn tải tệp lên và gửi biểu mẫu này

\* Biểu thị câu hỏi bắt buộc

Email \*

Lưu lại nghloc@ctu.edu.vn dưới dạng email để thêm vào câu trả lời của tôi

**Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD theo khuyến nghị (tùy chọn 1), được tự xác định (tùy chọn 2), và có liên quan khác (tùy chọn 3).** \*

- Tùy chọn 1: Phụ lục I - Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD theo các khuyến nghị của Hội đồng KĐCLGD, Trung tâm KĐCLGD, ĐHQG-HCM
- Tùy chọn 2: Phụ lục II - Nội dung cải tiến và nâng cao CLGD theo nội dung của Kế hoạch cải tiến được xác định trong báo cáo TĐG Trường ĐHTC, Chu kỳ II
- Tùy chọn 3: Các nội dung cải tiến và nâng cao CLGD khác không thuộc các nhóm nội dung cải tiến nêu trên (không thuộc Phụ lục I và Phụ lục II) nhưng có liên quan đến nội hàm Tiêu chuẩn/Tiêu chí đánh giá chất lượng CSGD (Nếu có)

Đối với **tùy chọn 1** và **2**, cá nhân và đơn vị **chọn** theo nội dung thực hiện trong Phụ lục Kế hoạch.

Đối với **tùy chọn 3**, cá nhân và đơn vị có kết quả thực hiện/sản phẩm không thuộc các nội dung theo khuyến nghị (Phụ lục I) và tự xác định (Phụ lục II) nhưng có liên quan đến nội hàm của Tiêu chuẩn/Tiêu chí đánh giá chất lượng CSGD.



Cá nhân và đơn vị chọn **Tiêu chuẩn** tương ứng với nội dung thực hiện trong Phụ lục Kế hoạch (nếu chọn tùy chọn 1 và 2) hoặc có nội hàm mà kết quả thực hiện/sản phẩm có liên quan đến (nếu chọn tùy chọn 3).

Đối với **tùy chọn 1** và **2**, cá nhân và đơn vị truy cập vào file Kế hoạch, copy **01 nội dung cụ thể thực hiện cải tiến** (copy luôn cả số chỉ mục, VD: 7.2 ...) ở cột **Nội dung** (Phụ lục I) hoặc cột **Nội dung cải tiến** (Phụ lục II) và dán vào mục này.

Đối với **tùy chọn 3**, cá nhân và đơn vị nhập trực tiếp vào mục “**Nội dung có liên quan khác**”.

Cá nhân và đơn vị nhập vào **tên văn bản/sản phẩm/kết quả...** của việc thực hiện.

Cá nhân và đơn vị nhập số văn bản đối với văn bản có số. Văn bản không có số thì để trống.

Cá nhân và đơn vị nhập **ngày ban hành** văn bản theo quy ước. Đối với các sản phẩm kiểu ảnh chụp, nhập ngày của sự kiện trong ảnh.

Cá nhân và đơn vị nhập **nơi ban hành** văn bản (VD: Đảng ủy, HĐT, Trường ĐHTC, ...).

Tiêu chuẩn được thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD \*

Tiêu chuẩn 7: Quản lý tài chính và CSVC

Nội dung cụ thể cải tiến và nâng cao CLGD

(Đối với tùy chọn 1 và tùy chọn 2, cá nhân và đơn vị copy nội dung cụ thể thực hiện cải tiến và nâng cao chất lượng theo Phụ lục I, Phụ lục II của Kế hoạch và dán nội dung vào mục này.

Đối với tùy chọn 3, cá nhân và đơn vị nhập trực tiếp vào mục này "Nội dung có liên quan khác")

7.2 Xây dựng các tiêu chí, công cụ hỗ trợ đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị.

Đơn vị tổ chức thực hiện cải tiến và nâng cao CLGD \*

Phòng Quản trị - Thiết bị

Cá nhân và đơn vị chọn **tên đơn vị** tổ chức thực hiện được nêu trong Kế hoạch

Tên văn bản/sản phẩm/kết quả thực hiện \*

(VD: Quyết định Về việc Ban hành Kế hoạch khung công tác năm 2024 của Trường Đại học Cần Thơ)

Câu trả lời của bạn

Số văn bản

(VD: 6061/QĐ-ĐHCT)

Câu trả lời của bạn

Ngày ban hành

(VD: 03/11/2023)

Ngày

dd/mm/yyyy

Nơi ban hành

(VD: Trường ĐHTC)

Câu trả lời của bạn



Cá nhân và đơn vị chọn nút **Thêm tệp** để tải lên file scan văn bản/sản phẩm/kết quả của việc thực hiện.

Đối với sản phẩm có nhiều file rời (VD: *nhiều Phụ lục, nhiều hình ảnh,...*) thì cá nhân và đơn vị nén chung tất cả file rời thành 01 file nén

Cá nhân và đơn vị kiểm tra lại các thông tin đã nhập, các file đã tải lên, và chọn vào nút **Gửi** để hệ thống ghi nhận.

File scan văn bản/sản phẩm/kết quả thực hiện \*

(Đối với sản phẩm có nhiều File, đơn vị nén chung thành 01 file nén và tải lên file nén)

⬆️ Thêm tệp

Các nội dung cần lưu ý thêm (nếu có)

Câu trả lời của bạn

Cá nhân và đơn vị nhập các **nội dung cần lưu ý thêm** (nếu có) (VD: *Quy định này thay thế cho Quy định..., số..., ngày...*)

Bản sao các câu trả lời của bạn sẽ được gửi qua email tới địa chỉ nghloc@ctu.edu.vn.

**Gửi**

Xóa hết câu trả lời

### Ghi chú:

- Việc nhập thông tin và cung cấp kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD Trường theo biểu mẫu trên được thực hiện **01 lần cho 01 nội dung cải tiến cụ thể** được trình bày trong Phụ lục I, Phụ lục II của Kế hoạch. Đơn vị thực hiện **nhiều tiêu chuẩn/nhiều nội dung cải tiến** hoặc thực hiện cải tiến **nhiều lần cho cùng 01 nội dung** sẽ tiến hành **nhập nhiều lần vào biểu mẫu** với số nội dung/số lần tương ứng đã thực hiện.
- Trường hợp có nhiều hơn 1 đơn vị cùng phụ trách một nội dung, các đơn vị phân công đại diện thực hiện việc nhập thông tin và cung cấp kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD vào biểu mẫu.
- Trường hợp cá nhân và đơn vị muốn xóa một kết quả thực hiện/sản phẩm cải tiến và nâng cao CLGD đã nhập vào biểu mẫu, vui lòng liên hệ TT.QLCL để thực hiện.
- Đơn vị có thể theo dõi việc thực hiện cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục Trường và các sản phẩm/kết quả của việc thực hiện tại đường dẫn: [https://docs.google.com/spreadsheets/d/1rXycZzBivGI4vfrR0\\_8ZBbD4Ov2AhyuePUFFwote2\\_c/edit?usp=sharing](https://docs.google.com/spreadsheets/d/1rXycZzBivGI4vfrR0_8ZBbD4Ov2AhyuePUFFwote2_c/edit?usp=sharing)